



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0028455

(51)⁷ A61F 13/49

(13) B

(21) 1-2016-04213

(22) 10/07/2014

(86) PCT/JP2014/068427 10/07/2014

(87) WO 2014/196667 A1 11/12/2014

(30) 2014-080287 09/04/2014 JP

(45) 25/05/2021 398

(43) 25/04/2017 349A

(73) Unicharm Corporation (JP)

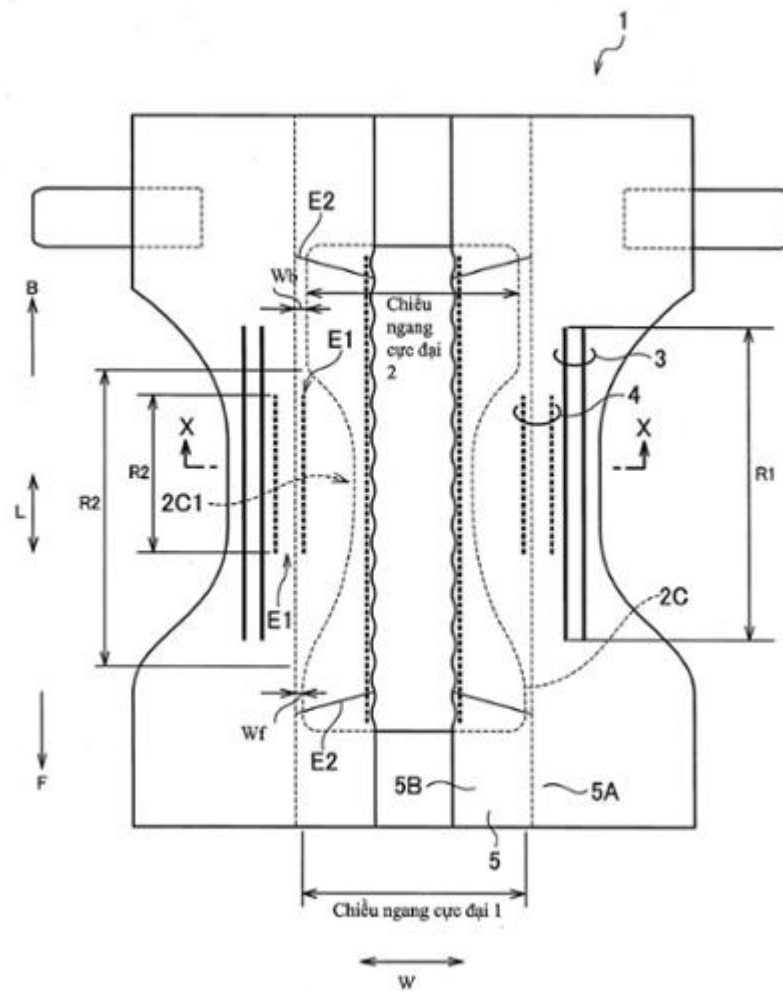
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) TAKASHIMA, Reiko (JP).

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) TẤ LÓT DỪNG MỘT LẦN

(57) Sáng chế đề cập đến tấm lót dùng một lần (1), bên ngoài theo hướng chiều ngang sản phẩm (W) đối với vị trí chiều ngang cực đại (W_{max1}/W_{max2}) của chi tiết thấm hút (2C), ít nhất một cặp chi tiết co giãn khoảng hở quanh chân (3) được bố trí mà có thể kéo giãn được theo hướng chiều dọc sản phẩm (L); bên trong theo hướng chiều ngang sản phẩm (W) đối với cặp chi tiết co giãn ở khoảng hở quanh chân (3) và bên ngoài theo hướng chiều ngang sản phẩm (W) tương ứng với vị trí chiều ngang cực đại (W_{max1}/W_{max2}) của chi tiết thấm hút (2C), ở ít nhất một cặp chi tiết co giãn bên trong (4) được bố trí mà có thể kéo giãn được theo hướng chiều dọc sản phẩm (L); ở phía bụng (F), phần giới hạn (2C1) tiến đến phía ngoài theo hướng chiều dọc sản phẩm (L) đối với khoảng (R1) theo chiều dài hữu dụng của chi tiết co giãn có khoảng hở quanh chân (3); và theo hướng chiều dọc sản phẩm (L), mép đầu (E1) ở phía bụng (F) theo chiều dài hữu dụng của chi tiết co giãn bên trong (4) có sẵn trong khoảng (R2) mà trong đó phần giới hạn (2C1) được bố trí.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến tã lót dùng một lần.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Thông thường, để hình dạng chi tiết thấm hút trong tã lót dùng một lần khớp với hình dạng của thân người mặc, đã biết đến kỹ thuật để bố trí phần giới hạn của chi tiết thấm hút trong vùng đũng của tã lót dùng một lần này.

Trong trường hợp này, để sự kết dính và cảm giác thoải mái khi mặc được cải thiện trong vùng đũng của tã lót dùng một lần có chi tiết thấm hút mà trong đó phần giới hạn được nêu trên được bố trí, đã biết đến kỹ thuật mà chi tiết co giãn ở đũng thứ nhất được bố trí dọc theo hướng chiều dọc sản phẩm và chi tiết co giãn ở đũng thứ hai được bố trí dọc theo hướng chiều dọc sản phẩm bên trong theo hướng chiều ngang sản phẩm của chi tiết co giãn ở đũng thứ nhất (xem Tài liệu sáng chế 1, ví dụ).

Tài liệu đối chứng

Tài liệu sáng chế

Công bố đơn yêu cầu cấp patent Nhật Bản số 2008-119416.

Tuy nhiên, theo tã lót dùng một lần nêu trên, chi tiết co giãn ở đũng thứ hai được bố trí trong vùng trùng với chi tiết thấm hút trong vùng đũng.

Trong trường hợp này, vùng đũng là vùng mà lượng tải lớn nhất nhận được trong chi tiết thấm hút do vùng đũng được kẹp bởi chân phải và trái của người mặc khi tã lót dùng một lần được mặc lên người mặc, và vùng mà chi tiết thấm hút dễ bị biến dạng.

Tã lót dùng một lần nêu trên có vấn đề đó là, chi tiết co giãn ở đũng thứ hai được bố trí dọc theo hướng chiều dọc sản phẩm, trong vùng trùng với chi tiết thấm hút trong vùng đũng mà do đó là phần dễ bị biến dạng, và do đó, trong vùng đũng, chi tiết thấm hút bị biến dạng dọc theo hướng chiều dọc sản phẩm bằng cách lực được tạo ra

là kết quả của chi tiết co giãn ở đứng thứ hai bị co ngót, và do đó không thể cho chi tiết thấm hút tạo ra chất lượng thấm hút được kỳ vọng.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Do đó, sáng chế đã đạt được theo quan điểm về vấn đề, và mục đích của sáng chế là đề xuất tã lót dùng một lần có khả năng tạo ra chất lượng thấm hút mong muốn ngay cả khi phần giới hạn được bố trí trong chi tiết thấm hút.

Khía cạnh thứ nhất theo sáng chế được tóm tắt là tã lót dùng một lần có hướng theo chiều dọc sản phẩm và hướng theo chiều ngang sản phẩm vuông góc với nhau, và bao gồm tám phía trên, tám phía dưới, và chi tiết thấm hút được bố trí giữa tám phía trên và tám phía dưới, trong đó theo hướng chiều dọc sản phẩm, phía sau lưng và phía bụng được định ra; bên ngoài theo hướng chiều ngang sản phẩm đối với vị trí chiều ngang cực đại của chi tiết thấm hút, ít nhất một cặp chi tiết co giãn ở khoảng hở quanh chân được bố trí mà có thể kéo giãn được theo hướng chiều dọc sản phẩm; bên trong theo hướng chiều ngang sản phẩm đối với cặp chi tiết co giãn ở khoảng hở quanh chân và bên ngoài theo hướng chiều ngang sản phẩm đối với vị trí chiều ngang cực đại của chi tiết thấm hút, ít nhất một cặp chi tiết co giãn bên trong được bố trí mà có thể kéo giãn được theo hướng chiều dọc sản phẩm; chi tiết thấm hút bao gồm phần giới hạn ở phía bụng, phần giới hạn tiến đến phía ngoài theo hướng chiều dọc sản phẩm đối với khoảng theo chiều dài hữu dụng của chi tiết co giãn ở khoảng hở quanh chân; và theo hướng chiều dọc sản phẩm, mép đầu ở phía bụng theo chiều dài hữu dụng của chi tiết co giãn bên trong có sẵn trong khoảng mà trong đó phần giới hạn được bố trí.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là hình chiếu bằng mà trong đó tã lót dùng một lần theo phương án thứ nhất của sáng chế được nhìn từ phía bề mặt tiếp xúc với da.

Fig.2 là hình chiếu mặt cắt ngang được tạo dọc theo X-X trên Fig.1.

Mô tả chi tiết sáng chế

Dựa trên Fig.1 và Fig.2, tã lót dùng một lần 1 theo phương án thứ nhất theo sáng chế sẽ được mô tả.

Lưu ý rằng việc mô tả của các hình vẽ dưới đây, các ký hiệu tương đồng hoặc giống nhau được chỉ định là các phần tương đồng hoặc giống nhau. Tuy nhiên, nên lưu ý rằng các hình vẽ là biểu đồ và tỷ lệ của các kích thước tương ứng và tương tự là khác so với thực tế.

Do đó, kích thước cụ thể và tương tự nên được xác định theo sự mô tả sau đây. Hơn nữa, trong số các hình vẽ, sự liên quan hoặc tỷ lệ kích thước tương ứng có thể khác.

Fig.1 thể hiện hình chiếu bằng, trong đó tã lót dùng một lần 1 theo sáng chế được nhìn từ phía bề mặt tiếp xúc với da, và Fig.2 là hình chiếu mặt cắt ngang được tạo dọc theo X-X trên Fig.1.

Như được thể hiện trên Fig.1, tã lót dùng một lần 1 theo phương án sáng chế có hướng theo hướng chiều dọc sản phẩm L và hướng chiều ngang sản phẩm W vuông góc với nhau. Hơn nữa, tã lót dùng một lần 1 theo phương án sáng chế có phía sau lưng B và phía bụng F theo hướng chiều dọc sản phẩm L.

Hơn nữa, như được thể hiện trên Fig.1 và Fig.2, tã lót dùng một lần 1 theo phương án sáng chế bao gồm tấm phía trên 2A, tấm phía dưới 2D, và chi tiết thấm hút 2C được bố trí giữa tấm phía trên 2A và tấm phía dưới 2D.

Hơn nữa, như được thể hiện trên Fig.2, trong tã lót dùng một lần 1 theo phương án sáng chế, tấm vải không dệt không thấm nước 2B có thể được bố trí ở phía bề mặt không tiếp xúc với da của tấm phía dưới 2D.

Ví dụ, tấm phía trên 2A không được giới hạn cụ thể miễn là tấm phía trên 2A được làm từ vật liệu dạng tấm, như vải không dệt, vải dệt, tấm dẻo đục lỗ, và tấm lưới, có cấu trúc mà nhờ đó chất lỏng đi qua được. Các ví dụ về sợi có kết cấu từ các vật

liệu này bao gồm sợi đơn như polyetylen (PE), polypropylen (PP), và polyetylen terephthalat (PET); sợi thu được nhờ sự polyme hóa ghép của polyetylen và polypropylen; và sợi composit có, ví dụ, cấu trúc lõi vỏ.

Chi tiết thấm hút 2C bao gồm vỏ bọc lõi và lõi thấm hút mà thấm hút chất lỏng. Lõi thấm hút bao gồm sợi hydrophilic và polyme siêu thấm hút. Các ví dụ về các sợi ưa nước bao gồm xenluloza như bột mài hoặc sợi bông; xenluloza được tái sinh như tơ nhân tạo hoặc tơ nhân tạo sợi nhỏ; xenluloza bán tổng hợp như axetat hoặc triaxetat; polyme dạng hạt; polyme có sợi; các sợi hóa chất kỵ nước dẻo nóng; hoặc các sợi hóa chất kỵ nước dẻo nóng mà được đưa vào xử lý ưa nước. Các hợp chất này có thể được sử dụng riêng hoặc kết hợp. Trong số các ví dụ này, có xem xét đến chi phí thấp và dễ làm thành chi tiết thấm hút, tốt hơn là sử dụng bột mài. Vật liệu thu được bằng cách trộn sợi ưa nước với chi tiết thấm hút polyme có thể được sử dụng.

Lưu ý rằng lõi thấm hút được bọc bằng vỏ bọc lõi. Ví dụ, như vỏ bọc lõi, kiểu vải không dệt có sợi khác nhau hoặc tấm vải dệt mỏng có độ thấm thấu ít nhất một phần phía bề mặt tiếp xúc với da có thể được sử dụng, ví dụ, quần áo bằng vải không dệt thoáng khí, quần áo bằng vải không dệt liên kết khi được kéo thành sợi, quần áo bằng vải không dệt SMS, và tấm vải dệt mỏng có trọng lượng cơ sở nằm trong khoảng từ 10 đến 30g/m².

Ví dụ, tấm phía dưới 2D được làm từ màng không thấm chất lỏng và thấm hơi ẩm, hoặc màng không thấm chất lỏng và không thấm hơi ẩm.

Trong trường hợp này, như được thể hiện trên Fig.1, tã lót dùng một lần 1 theo phương án sáng chế, trong vùng đũng tương ứng với phần đũng người mặc, chi tiết thấm hút 2C có phần giới hạn 2C1 có dạng rãnh.

Theo kết cấu này, khi tã lót dùng một lần 1 được mặc, có thể làm vừa vặn tã lót dùng một lần 1 vào phần đũng mà nằm ngang phần bụng và phần sau lưng và được bao quanh bởi chân trái và phải của người mặc.

Đặc biệt, khi vùng mà phần giới hạn 2C1 ở phía bụng F được bố trí mở rộng, có thể tránh tình trạng mà chi tiết thấm hút 2C có độ cứng tăng lên ở phần đứng của người mặc sao cho chi tiết thấm hút 2C được giữ cách xa thân người mặc.

Hơn nữa, như được thể hiện trên Fig.1 và Fig.2, tất cả lót dùng một lần 1 theo phương án sáng chế, bên ngoài theo hướng chiều ngang sản phẩm W đối với vị trí chiều ngang cực đại W_{max1}/W_{max2} của chi tiết thấm hút 2C, ít nhất một cặp chi tiết co giãn có khoảng hở quanh chân 3 được bố trí mà có thể kéo giãn được theo hướng chiều dọc sản phẩm L.

Hơn nữa, như được thể hiện trên Fig.1 và Fig.2, tất cả lót dùng một lần 1 theo phương án sáng chế, bên trong theo hướng chiều ngang sản phẩm W đối với chi tiết co giãn ở khoảng hở quanh chân 3 và bên ngoài theo hướng chiều ngang sản phẩm W đối với vị trí chiều ngang cực đại W_{max1}/W_{max2} của chi tiết thấm hút 2C, ít nhất một cặp chi tiết co giãn bên trong 4 được bố trí mà có thể kéo giãn được theo hướng chiều dọc sản phẩm L.

Theo kết cấu này, mỗi chi tiết co giãn bên trong 4 được làm vừa vặn thân người mặc và chất thải cơ thể có thể bị chặn hữu hiệu, làm cho nó có thể thu chất thải cơ thể về phía chi tiết thấm hút 2C. Hơn nữa, khi chi tiết co giãn bên trong 4 bị co ngót, có thể làm vừa vặn chi tiết thấm hút 2C vào thân người mặc một cách liên tục.

Do đó, chi tiết co giãn ở khoảng hở quanh chân 3 và chi tiết co giãn bên trong 4 được bố trí trong vùng không trùng với chi tiết thấm hút 2C theo hướng chiều ngang sản phẩm W.

Theo kết cấu này, trong vùng đứng của tất cả lót dùng một lần 1, có thể ngăn sự biến dạng của chi tiết thấm hút 2C.

Cụ thể, như được thể hiện trên Fig.2, trong tất cả lót dùng một lần 1 theo phương án sáng chế, chi tiết co giãn bên trong 4 có thể được bố trí giữa tấm phía dưới 2D và tấm vải không dệt 2B.

Theo kết cấu này, tấm phía dưới 2D, tấm phía trên 2A, v.v..., có giữa bề mặt tiếp xúc với da người mặc và chi tiết co giãn bên trong 4, và do đó, có thể làm tăng tính chất tạo đệm đối với bề mặt tiếp xúc da của người mặc và có thể làm mềm cảm giác khi chi tiết co giãn bên trong 4 tiếp xúc với da người mặc.

Lưu ý rằng như được thể hiện trên Fig.1, tã lót dùng một lần 1 theo phương án sáng chế, ở phía bụng F, phần giới hạn 2C1 tiến đến bên ngoài theo hướng chiều dọc sản phẩm L đối với vùng R1 theo chiều dài hữu dụng của chi tiết co giãn ở khoảng hở quanh chân 3.

Theo kết cấu này, khi tã lót dùng một lần 1 được mặc, chi tiết co giãn ở khoảng hở quanh chân 3 được làm vừa vặn với phần háng của người mặc mà không cần sự xen vào của chi tiết thấm hút 2C, và ngay cả sau khi tã lót dùng một lần 1 được mặc, chi tiết thấm hút 2C được đặt vào để chạy dọc theo phần háng của người mặc, kết quả là có thể tạo ra tác dụng đó là người mặc có thể di chuyển chân dễ dàng. Do đó, có thể ngăn hữu hiệu sự rò rỉ của nước tiểu khỏi phần háng của người mặc.

Hơn nữa, như được thể hiện trên Fig.1, trong tã lót dùng một lần 1 theo phương án sáng chế, theo hướng chiều dọc sản phẩm L, mép đầu E1 ở phía bụng F theo chiều dài hữu dụng của chi tiết co giãn bên trong 4 có trong khoảng mà phần giới hạn 2C1 được bố trí.

Lưu ý rằng như được thể hiện trên Fig.1, trong tã lót dùng một lần 1 theo phương án sáng chế, theo hướng chiều dọc sản phẩm L, khoảng R1 theo chiều dài hữu dụng của chi tiết co giãn ở khoảng hở quanh chân 3 được tạo kết cấu dài hơn khoảng R2 theo chiều dài hữu dụng của chi tiết co giãn bên trong 4.

Theo kết cấu này, tã lót dùng một lần 1 được giữ chắc trong phần gần với phần đũng của người mặc, và do đó, khi chi tiết co giãn bên trong 4 được bố trí và chi tiết co giãn ở khoảng hở quanh chân 3 không được thiết lập ở phía bụng F và phía sau lưng B đối với khoảng R2 theo chiều dài hữu dụng của chi tiết co giãn bên trong 4, và do đó, có thể ngăn sự co lại của chi tiết thấm hút 2C ở phía bụng F và phía sau lưng B đối với

khoảng R2 theo chiều dài hữu dụng của chi tiết co giãn bên trong 4 và có thể ngăn sự dịch chuyển do sự rò rỉ của dịch thể và sự co lại của chi tiết thấm hút 2C.

Trong trường hợp này, khoảng R1 theo chiều dài hữu dụng của chi tiết co giãn ở khoảng hở quanh chân 3 là khoảng mà trong đó chi tiết co giãn ở khoảng hở quanh chân 3 được bố trí để có thể kéo giãn được theo hướng chiều dọc sản phẩm L, và khoảng R2 theo chiều dài hữu dụng của chi tiết co giãn bên trong 4 là khoảng mà trong đó chi tiết co giãn bên trong 4 được bố trí để có thể kéo giãn được theo hướng chiều dọc sản phẩm L.

Hơn nữa, như được thể hiện trên Fig.1, tã lót dùng một lần 1 theo phương án sáng chế có thể được tạo kết cấu sao cho trong chi tiết thấm hút 2C, chiều ngang cực đại W_{max2} ở phía sau lưng B ngắn hơn chiều ngang cực đại W_{max1} ở phía bụng F.

Theo kết cấu này, ở phía bụng F, có thể thấm hút hữu hiệu nước tiểu trong diện tích rộng hơn.

Hơn nữa, như được thể hiện trên Fig.1 và Fig.2, trong tã lót dùng một lần 1 theo phương án sáng chế, vách ngăn sự rò rỉ 5 có thể được bố trí bên ngoài theo hướng chiều ngang sản phẩm W đối với chi tiết thấm hút 2C.

Trong trường hợp này, vách ngăn sự rò rỉ 5 có thể bao gồm phần cổ định 5A cố định với tấm phía trên 2A và phần dựng lên 5B được tạo kết cấu để dựng thẳng lên từ phần cổ định 5A. Trong trường hợp này, ở đầu tự do của phần dựng lên 5B, chi tiết co giãn được bố trí.

Lưu ý rằng như được thể hiện trên Fig.1, tã lót dùng một lần 1 theo phương án sáng chế có thể được tạo kết cấu sao cho đối với khoảng cách W_f/W_b giữa phần cổ định 5A của vách ngăn sự rò rỉ 5 và mép bên theo hướng chiều ngang sản phẩm W của chi tiết thấm hút 2C, khoảng cách ở phía bụng (W_f) ngắn hơn khoảng cách ở phía sau lưng (W_b).

Kết cấu này cho phép phần dựng lên 5B của vách ngăn sự rò rỉ 5 để dựng thẳng lên một cách dễ dàng hơn ở phía sau lưng B hơn là ở phía bụng F, cho phép mở

rộng túi (khoảng chứa) được tạo ra bởi phần dựng lên 5B của vách ngăn sự rò rỉ 5 và tấm phía trên 2A ở phía sau lưng B, và do đó, cho phép ngăn sự rò rỉ của chất thải mềm ở người, v.v...

Hơn nữa, tất cả lót dùng một lần 1 theo phương án sáng chế có thể được tạo kết cấu sao cho ứng suất của chi tiết co giãn bên trong 4 tương đương hoặc lớn hơn ứng suất của chi tiết co giãn có khoảng hở quanh chân 3.

Theo kết cấu này, có thể cho chi tiết co giãn bên trong 4 được bố trí trong vùng gần với chi tiết thấm hút 2C hơn là chi tiết co giãn ở khoảng hở quanh chân 3 để làm vừa vặn một cách thích hợp dọc theo đường cơ thể không bằng phẳng của người mặc.

Hơn nữa, như được thể hiện trên Fig.1, tất cả lót dùng một lần 1 theo phương án sáng chế, bên ngoài theo hướng chiều dọc sản phẩm L đối với khoảng R2 trong đó phần giới hạn 2C1 được bố trí, cả mép đầu E2 theo hướng chiều dọc sản phẩm L của phần dựng lên 5B của vách ngăn sự rò rỉ 5 có thể được cố định với tấm phía trên 2A.

Theo kết cấu này, vùng mà không trùng với phần giới hạn 2C1 của chi tiết thấm hút 2C được tạo kết cấu để làm vừa vặn với thân người mặc, phần dựng lên 5B của vách ngăn sự rò rỉ 5 được cố định với tấm phía trên 2A, và do đó, có thể tạo ra hiệu quả đó là vách ngăn sự rò rỉ 5 không thể nằm ngoài theo hướng chiều ngang sản phẩm W.

Hơn nữa, như được thể hiện trên Fig.1 và Fig.2, trong tất cả lót dùng một lần 1 theo phương án sáng chế, chi tiết co giãn bên trong 4 có thể được bố trí ở cả hai phía theo hướng chiều ngang sản phẩm W của phần cố định 5A của vách ngăn sự rò rỉ 5.

Theo kết cấu này, có thể tạo điều kiện thuận lợi cho việc co lại của phần cố định 5A của vách ngăn sự rò rỉ 5 theo hướng chiều dọc sản phẩm L và phần dựng lên 5B của vách ngăn sự rò rỉ 5 có thể dựng thẳng lên dễ dàng, và do đó, có thể cải thiện sự làm vừa vặn giữa đầu tự do của phần dựng lên 5B của vách ngăn sự rò rỉ 5 và thân người mặc.

Do đó, sáng chế đã được giải thích chi tiết bằng cách sử dụng các phương án nêu trên; tuy nhiên, rõ ràng là đối với những người có trình độ trong lĩnh vực kỹ thuật, sáng chế không bị giới hạn bởi các phương án được giải thích ở đây. Sáng chế có thể được thực hiện như điều chỉnh và cải biến phương thức mà không xa rời bản chất và nội dung của sáng chế được xác định bởi các yêu cầu bảo hộ. Do đó, việc mô tả của sáng chế nhằm mục đích chỉ giải thích ví dụ và không nhằm giới hạn sáng chế.

Ngoài ra, toàn bộ nội dung của Đơn Patent của Nhật Bản số 2014-080287 (được nộp đơn ngày 9 tháng tư, 2014) được kết hợp trong bản mô tả sáng chế bằng cách viện dẫn.

Khả năng ứng dụng trong công nghiệp

Do đó, có thể tạo ra tã lót dùng một lần có khả năng tạo ra chất lượng thấm hút mong muốn ngay cả khi phần giới hạn được bố trí trong chi tiết thấm hút.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Tã lót dùng một lần (1) có hướng theo chiều dọc sản phẩm (L) và hướng theo chiều ngang sản phẩm (W) vuông góc với nhau, và bao gồm tấm phía trên (2A); tấm phía dưới (2D); và chi tiết thấm hút (2C) được bố trí giữa tấm phía trên (2A) và tấm phía dưới (2D), trong đó:

theo hướng chiều dọc sản phẩm, phía sau lưng (B) và phía bụng (F) được xác định;

bên ngoài theo hướng chiều ngang sản phẩm (W) đối với vị trí chiều ngang cực đại của chi tiết thấm hút (2C), ít nhất một cặp chi tiết co giãn (3) có khoảng hở quanh chân được bố trí mà có thể kéo giãn được theo hướng chiều dọc sản phẩm (L);

bên trong theo hướng chiều ngang sản phẩm (W) đối với cặp chi tiết co giãn có khoảng hở quanh chân (3) và bên ngoài theo hướng chiều ngang sản phẩm (W) đối với vị trí chiều ngang cực đại của chi tiết thấm hút (2C), ít nhất một cặp chi tiết co giãn bên trong (4) được bố trí mà có thể kéo giãn được theo hướng chiều dọc sản phẩm (L);

chi tiết thấm hút (2C) bao gồm phần giới hạn (2C1);

ở phía bụng (F), phần giới hạn (2C1) tiến đến phía ngoài theo hướng chiều dọc sản phẩm (L) đối với khoảng theo chiều dài hữu dụng của chi tiết co giãn có khoảng hở quanh chân (3);

theo hướng chiều dọc sản phẩm (L), mép đầu ở phía bụng (F) theo chiều dài hữu dụng của chi tiết co giãn bên trong (4) có sẵn trong khoảng mà phần giới hạn (2C1) được bố trí;

trong chi tiết thấm hút (2C), chiều ngang cực đại ở phía sau lưng (B) được tạo kết cấu ngắn hơn chiều ngang cực đại ở phía bụng (F);

bên ngoài theo hướng chiều ngang sản phẩm (W) đối với chi tiết thấm hút (2C), vách ngăn sự rò rỉ (5) được bố trí;

vách ngăn sự rò rỉ (5) bao gồm phần cố định (5A) mà được cố định với tấm phía trên (2A) và phần dựng lên (5B) mà dựng thẳng lên từ phần cố định (5A); và

đối với khoảng cách giữa phần cố định (5A) của vách ngăn sự rò rỉ (5) và mép bên theo hướng chiều ngang sản phẩm (W) của chi tiết thấm hút (2C), khoảng cách ở phía bụng (F) được tạo kết cấu ngắn hơn khoảng cách ở phía sau lưng (B).

2. Tã lót dùng một lần (1) theo điểm 1, trong đó:

ứng suất của chi tiết co giãn bên trong (4) được tạo kết cấu để tương đương hoặc lớn hơn ứng suất của chi tiết co giãn có khoảng hở quanh chân (3).

3. Tã lót dùng một lần (1) theo điểm 1 hoặc 2, trong đó:

bên ngoài theo hướng chiều dọc sản phẩm (L) đối với khoảng trong đó phần giới hạn (2C1) được bố trí, cả mép đầu theo hướng chiều dọc sản phẩm (L) của phần dựng lên (5B) của vách ngăn sự rò rỉ (5) được cố định với tấm phía trên (2A).

4. Tã lót dùng một lần (1) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 3, trong đó:

các chi tiết co giãn bên trong (4) được bố trí ở cả hai phía theo hướng chiều ngang sản phẩm (W) của phần cố định (5A) của vách ngăn sự rò rỉ (5).

FIG. 1

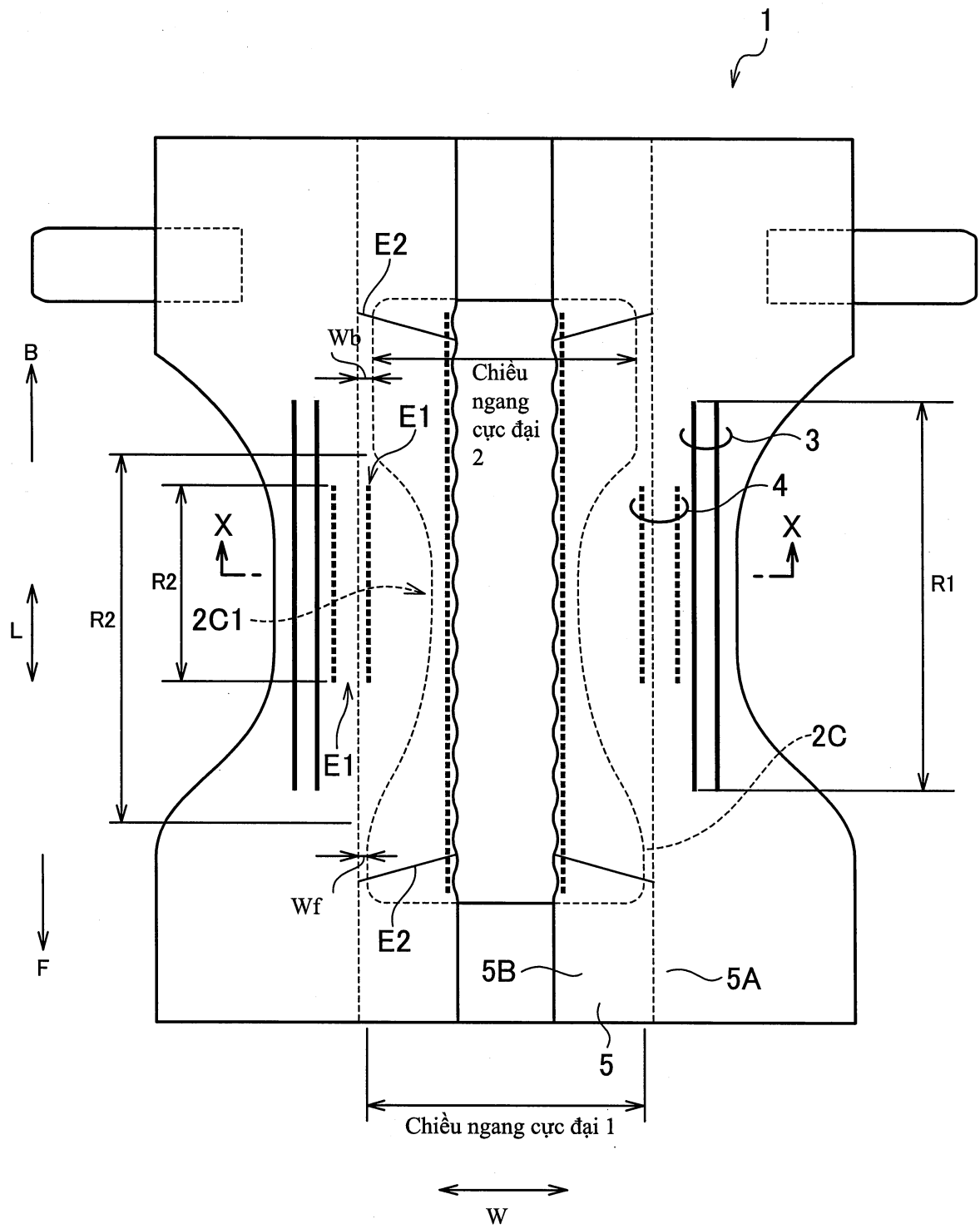


FIG. 2

